



**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY**

**Thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016
của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước,
quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững**

Thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Chương trình hành động như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1- Mục đích

Quán triệt và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị; nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành trong hệ thống chính trị, đổi mới tư duy của đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững, tạo sự đồng thuận và quyết tâm chính trị cao; xác định nhiệm vụ trọng tâm của cấp ủy các cấp, cơ quan hành chính nhà nước từ tỉnh đến cơ sở để phát huy vai trò chủ động, sáng tạo, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết.

Tăng cường quản lý và từng bước cơ cấu lại thu, chi ngân sách địa phương bảo đảm phù hợp, hợp lý giữa tỷ lệ chi thường xuyên, chi đầu tư và chi trả nợ; quản lý nợ công theo hướng bảo đảm nền tài chính an toàn, bền vững, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công; tăng cường huy động, quản lý, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển văn hoá, con người, bảo đảm an sinh xã hội, tăng cường phúc lợi xã hội, bảo vệ môi trường, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

2- Yêu cầu

Triển khai thực hiện Nghị quyết phải đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, chặt chẽ của các cấp ủy đảng; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân; thực hiện các giải pháp đồng bộ, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm và lộ trình phù hợp.

II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước

Các cấp ủy đảng, chính quyền tổ chức quán triệt sâu sắc nội dung Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị về *chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững*; xây dựng chương trình, kế hoạch với các giải pháp cụ thể, triển khai tổ chức thực hiện hiệu quả.

Tăng cường tuyên truyền, giáo dục tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong toàn Đảng bộ và cộng đồng doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân chấp hành nghiêm pháp luật về ngân sách nhà nước, quản lý nợ công, nghĩa vụ nộp thuế, thực hành tiết kiệm và phòng, chống tham nhũng, lãng phí nhằm tạo sự chuyển biến trong cả hệ thống chính trị, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và xử lý nghiêm các vi phạm.

2- Thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, tạo nguồn thu nội địa bền vững, lâu dài

Tập trung thúc đẩy cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất và sức cạnh tranh. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả Đề án tổng thể cơ cấu lại nền kinh tế và các đề án cơ cấu ngành, lĩnh vực. Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Luật Thuế, Luật Phí và Lệ phí, các văn bản hướng dẫn thi hành luật; kế hoạch kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020, kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020. Tiếp tục tổ chức thực hiện Quyết định số 339/QĐ-TTg ngày 19/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh giai đoạn 2013-2020. Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 27/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *lãnh đạo thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh giai đoạn 2016-2020*; Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về *tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020*.

Phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tạo môi trường thuận lợi và động lực cho phát triển kinh tế - xã hội; đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh, thu hút và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư; ứng dụng khoa học công nghệ trong các ngành, lĩnh vực; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của từng ngành, lĩnh vực.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; phấn đấu đến năm 2020 số lượng doanh nghiệp đăng ký thành lập trên địa bàn tỉnh khoảng 2.000 doanh nghiệp, trong đó doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh trên 1.500 doanh nghiệp. Tập trung giải quyết những khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp và nhà đầu tư; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách ưu đãi về thuế; cải thiện môi trường kinh doanh theo hướng thuận lợi, an toàn và thân thiện, tạo mọi điều kiện để doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh.

Nâng cao hiệu quả các dự án đầu tư, tạo việc làm cho người lao động, phát huy tiềm năng, thế mạnh của tỉnh, nhất là các dự án phát triển du lịch, dịch vụ; dự án phát triển sản xuất công nghiệp chế biến, công nghiệp vật liệu xây dựng, công nghiệp hỗ trợ; nông, lâm nghiệp hàng hóa, nông nghiệp công nghệ cao để tạo nguồn thu ổn định, vững chắc cho ngân sách địa phương, phấn đấu thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đến năm 2020 đạt trên 2.300 tỷ đồng.

Tiếp tục thực hiện Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2426/QĐ-TTg ngày 28/12/2015; rà soát, điều chỉnh quy hoạch ngành, lĩnh vực và quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội các huyện, thành phố; thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, kết luận, chương trình, đề án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

Thực hiện có hiệu quả các giải pháp mở rộng tín dụng phù hợp theo quy định của Nhà nước và mục tiêu tăng trưởng. Nâng cao hiệu quả các chương trình kết nối giữa Ngân hàng - Doanh nghiệp, phát triển dịch vụ ngân hàng và cải cách thủ tục hành chính nhằm tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận nguồn vốn tín dụng. Kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng, hạn chế tối đa nợ xấu phát sinh.

Tiếp tục triển khai thực hiện lộ trình giá thị trường có sự quản lý, điều tiết của nhà nước đối với các hàng hóa quan trọng, thiết yếu. Thực hiện theo cơ chế thị trường trong cung cấp dịch vụ công và nâng cao chất lượng, hiệu quả cung ứng dịch vụ công gắn với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Nâng cao năng lực dự báo trong lĩnh vực tài chính, ngân sách, xây dựng kế hoạch, các chỉ tiêu kinh tế; theo dõi diễn biến cung cầu, thị trường, giá cả để có phương án phù hợp từng thời kỳ đảm bảo các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã đặt ra. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chủ trương, biện pháp bình ổn giá, kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội, hạn chế tối đa các tác động tăng giá.

Thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, đẩy mạnh cổ phần hoá, thoái vốn đầu tư ngoài ngành và vốn Nhà nước ở các doanh nghiệp mà Nhà nước không cần nắm giữ. Sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của các Công ty TNHH một thành viên lâm nghiệp. Tăng cường quản lý, giám sát hoạt động của các loại hình doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

3- Tập trung cơ cấu lại thu, chi ngân sách nhà nước, tăng cường quản lý nợ công góp phần bảo đảm an toàn và bền vững nền tài chính quốc gia

Cơ cấu lại ngân sách nhà nước và quản lý nợ công bảo đảm hiệu quả, toàn diện, hợp lý các nguồn lực. Thực hành triệt để tiết kiệm, chống lãng phí; chỉ chi trong khả năng cân đối của ngân sách địa phương và chỉ vay trong khả năng trả nợ. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách nhà nước, tăng cường công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình của các cấp, các đơn vị sử dụng ngân sách về thu, chi ngân sách nhà nước, sử dụng vốn vay và xử lý nợ công.

Kết hợp hài hoà giữa giải quyết các vấn đề quan trọng, cấp bách với các vấn đề cơ bản, dài hạn, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững. Tiết kiệm chi thường xuyên để tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển, chi trả nợ trong tổng chi ngân sách địa phương.

Thực hiện nghiêm Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành. Xây dựng và ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách năm 2017 và giai đoạn ổn định ngân sách 2017-2020 đảm bảo chủ động chi hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị thụ hưởng ngân sách; công khai, minh bạch định mức chi thường xuyên ngân sách. Tiếp tục phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2017 và giai đoạn ổn định ngân sách 2017-2020 theo nguyên tắc chủ động về nguồn thu để đáp ứng nhiệm vụ chi tại địa bàn, khuyến khích tăng thu ngân sách, từng bước giảm dần trợ cấp cân đối ngân sách trong giai đoạn sau.

Sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn vay (vay tín dụng ưu đãi, vay vốn nhân rồi Kho bạc Nhà nước, vay ODA...) cho đầu tư phát triển. Xây dựng và triển khai kế hoạch tài chính trung hạn gắn với chiến lược quản lý nợ công, kiểm soát bội chi ngân sách và kế hoạch đầu tư công trong cùng thời kỳ khi có chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương. Ưu tiên bố trí chi trả nợ trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm, đảm bảo thanh toán đầy đủ các khoản nợ đến hạn.

Tiết kiệm triệt để chi thường xuyên, phần đầu giảm tỷ trọng chi thường xuyên, dành nguồn tăng chi đầu tư và trả nợ, phần đầu đạt tỷ lệ 24 - 26% chi đầu tư trong tổng chi ngân sách địa phương hàng năm. Đẩy mạnh việc chuyển từ cơ chế hỗ trợ trực tiếp của Nhà nước đối với các đơn vị sự nghiệp công sang cơ chế đặt hàng theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương. Tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo quy định.

Chủ động sắp xếp, tổ chức lại và đổi mới cơ chế tài chính các đơn vị sự nghiệp công lập, tiếp tục thực hiện giao quyền tự chủ về tài chính, tổ chức, biên chế và hoạt động cho các đơn vị sự nghiệp công lập. Tính đúng, tính đủ chi phí

hợp lý, điều chỉnh giá các loại dịch vụ công theo cơ chế thị trường. Khuyến khích các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế tham gia phát triển, cung cấp dịch vụ công.

Bảo đảm sử dụng ngân sách tập trung và có hiệu quả cao. Nâng cao hiệu quả chi ngân sách, nhất là chi thực hiện chính sách xã hội, các chương trình mục tiêu Quốc gia, từng bước triển khai quản lý chi ngân sách theo kết quả thực hiện nhiệm vụ gắn với thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

Cơ cấu lại thu ngân sách nhà nước theo hướng bao quát toàn bộ các nguồn thu, mở rộng cơ sở thu, nhất là các nguồn thu mới theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính; kiểm soát chặt chẽ việc hoàn thuế, bảo đảm đúng đối tượng, chính sách pháp luật về thuế. Khắc phục triệt để tình trạng thất thu, nợ đọng, chậm nộp thuế. Tập trung phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách nhà nước hằng năm.

Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn vay, bảo đảm trả nợ đầy đủ, đúng hạn. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay về cho vay lại bảo đảm hiệu quả.

4- Đẩy mạnh cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả đầu tư công

Tăng cường công tác quản lý đầu tư xây dựng trên địa bàn, thực hiện nghiêm Luật Đầu tư công, các văn bản hướng dẫn thi hành và chỉ đạo của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư. Huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực đầu tư nâng cao chất lượng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội.

Tập trung nguồn vốn ngân sách nhà nước đầu tư vào các khâu đột phá, các nhiệm vụ trọng tâm mà Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI đề ra; khắc phục cơ bản tình trạng bố trí chi đầu tư phát triển vượt khả năng cân đối ngân sách nhà nước, bố trí vốn dàn trải, kéo dài thời gian gây lãng phí, nợ đọng xây dựng cơ bản. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 65-KL/TU ngày 25/10/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng giai đoạn 2016-2020. Chú trọng đầu tư xây dựng các công trình giao thông kết nối, thủy lợi, xây dựng đô thị. Quan tâm đầu tư kết cấu hạ tầng vùng căn cứ cách mạng, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, các khu, điểm của đồng bào di dân tái định cư thủy điện Tuyên Quang.

Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy định về phân cấp quản lý dự án, trình tự đầu tư công cho hợp lý. Đẩy nhanh tiến độ bồi thường giải phóng mặt bằng các công trình, dự án; công khai, minh bạch và quy trách nhiệm cá nhân trong từng khâu của quá trình đầu tư (thiết kế, thẩm định, thi công, giám sát, cấp phát, thanh toán, quyết toán vốn...). Triển khai quyết liệt các biện pháp phòng ngừa,

đấu tranh chống tham nhũng, thất thoát, lãng phí vốn, tài sản nhà nước; xác định rõ trách nhiệm trực tiếp của người đứng đầu cơ quan, tổ chức đối với hiệu quả của các dự án đầu tư.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cộng đồng trong việc giám sát đầu tư công. Thực hiện nghiêm công tác giám sát, đánh giá đầu tư ngay từ khâu lập dự án, thẩm định, bố trí vốn đầu tư, bảo đảm tuân thủ theo các quy định pháp luật, quy hoạch và kế hoạch được duyệt.

Tập trung quyết toán các dự án, công trình đã nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng để hoàn thành việc tất toán thanh toán, theo dõi, quản lý, đánh giá tài chính, tài sản theo đúng quy định.

5- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài chính - ngân sách và nợ công; thực hiện có hiệu quả việc phân cấp trong quản lý, sử dụng ngân sách

Thực hiện nghiêm Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Luật phòng, chống tham nhũng; không để phát sinh nợ xây dựng cơ bản; giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết. Siết chặt chi chuyển nguồn, chi ứng trước dự toán, chi từ nguồn dự phòng ngân sách, chỉ thực hiện chuyển nguồn chi thường xuyên đối với một số khoản chi còn nhiệm vụ và thật sự cần thiết theo đúng quy định của pháp luật.

Thực hiện kiểm soát chi bảo đảm chặt chẽ, đúng tiêu chuẩn, chế độ, định mức theo quy định hiện hành, tập trung đầu mối kiểm soát và thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước gắn với trách nhiệm, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị liên quan. Triển khai, hướng dẫn kịp thời việc thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định, nhất là các chính sách, chế độ mới, sửa đổi, bổ sung, không để tình trạng triển khai, thực hiện các chế độ, chính sách không đồng bộ, kịp thời tại cơ sở. Kịp thời tháo gỡ, giải quyết các vướng mắc trong công tác kiểm soát, thanh toán vốn đầu tư, vốn các Chương trình mục tiêu.

Thực hiện tốt chương trình hiện đại hóa thu ngân sách nhà nước kết nối giữa cơ quan Thuế, Kho bạc Nhà nước với các ngân hàng tạo điều kiện thuận lợi trong việc thu ngân sách nhà nước. Hiện đại hóa công tác quản lý thuế, công tác thanh toán của Kho bạc Nhà nước đảm bảo an toàn, chính xác, kịp thời trong quản lý thu, chi quỹ ngân sách nhà nước.

Việc vay nợ, giải ngân vốn vay chỉ giới hạn trong phạm vi kế hoạch và hạn mức được cấp thẩm quyền quyết định; kiểm soát chặt chẽ việc vay mới ngay từ khâu phê duyệt chủ trương, chỉ thực hiện khi đã đánh giá đầy đủ tác động lên quy mô nợ công và khả năng trả nợ. Đảm bảo cân đối, bố trí đầy đủ nguồn để trả nợ đúng hạn các khoản gốc, lãi của địa phương. Chú trọng công tác thanh tra,

kiểm tra, kiểm toán, thực hiện công khai, minh bạch, đề cao trách nhiệm, giải trình về ngân sách nhà nước và nợ công.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Các cấp ủy, tổ chức đảng, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh tổ chức quán triệt, phổ biến Chương trình hành động này đến cán bộ, đảng viên và nhân dân; cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể để thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về các nội dung liên quan theo thẩm quyền và giám sát việc thực hiện theo quy định.

3- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động này; định kỳ tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

4- Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các ban Đảng Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư TW Đảng (B/C);
- Các ban Đảng, Văn phòng TW Đảng;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Các ban Đảng Tỉnh ủy;
- Các đảng đoàn, BCS đảng;
- Các huyện ủy, thành ủy, ĐUTT Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Đ/c Chánh, Phó Chánh VPTU;
- Chuyên viên VPTU;
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Hồng Thắng